

Số: 141 /BC-KTNS

Hà Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

**Thẩm tra Báo cáo số 369/BC-UBND, ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh
về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024,
phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế-Ngân sách phối hợp với các Ban HĐND tỉnh thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách, tổng hợp báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Các Ban HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo của UBND tỉnh. Năm 2024 là năm bản lề và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết HĐND tỉnh khoá 18; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Trong điều kiện năm 2024, trên địa bàn tỉnh xảy ra nhiều thiên tai, mưa lớn kéo dài gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Được sự quan tâm của Quốc hội, Chính phủ, các bộ ngành Trung ương, UBND tỉnh đã bám sát chủ trương của Tỉnh uỷ, Nghị quyết của HĐND tỉnh, triển khai nhiều giải pháp lãnh đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển KTXH và các chương trình mục tiêu năm 2024 theo Nghị quyết của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh. Đạt được một số kết quả tích cực: Đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch tỉnh giao là 31/36 chỉ tiêu, chiếm 86,1%; còn 05/36 chỉ tiêu chưa hoàn thành kế hoạch, chiếm 13,9%; Một số chỉ tiêu có mức đạt được tăng khá cao so với kết quả thực hiện năm 2023, cụ thể là: Tổng sản phẩm bình quân đầu người tăng 11,5%; Thu ngân sách trên địa bàn tăng 24,9%; Thu thuế xuất nhập khẩu tăng 36%; Tỷ lệ thôn biên giới có đường giao thông đạt tiêu chí nông thôn mới tăng 29%. Kết quả chủ yếu cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế, Ngân sách:

Ban KTNS HĐND tỉnh nhất trí với đánh giá kết quả đạt được trong báo cáo và nhấn mạnh thêm: (1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2024 ước đạt 7% so với năm 2023¹ (năm 2023 đạt 3,07%). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 14.200 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch; kim ngạch xuất nhập khẩu đạt

¹ Trong đó: Tăng trưởng, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,47%; khu vực công nghiệp - xây dựng cơ bản tăng 8,12%; khu vực dịch vụ tăng 8,17%; thuế và trợ cấp sản phẩm tăng 3,49%.

308 triệu USD, tăng 5,1% so với năm 2023, đạt 100% kế hoạch. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 18% so với năm 2023 và đạt 100% kế hoạch; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2024 ước đạt **2.202,7** tỷ đồng, đạt 106,7% kế hoạch TW giao, tăng 10% so với năm 2023; 100 % các huyện, thành phố đều đạt và vượt kế hoạch thu thuế và phí đảm bảo cân đối thu chi Ngân sách địa phương; Nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, đảm bảo an ninh lương thực, từng bước đa dạng hoá sản phẩm và có xu hướng chuyển dịch dần sang các sản phẩm hàng hoá đặc trưng có giá trị kinh tế, củng cố duy trì thương hiệu hàng hoá đặc trưng trong Nông nghiệp. **(2)** Một số dự án đường giao thông quan trọng tuyến liên huyện đã được đầu tư với quy mô đồng bộ và chất lượng có tính lâu dài, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả; Dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang đang được triển khai thi công tích cực, Chính phủ đã cho nâng cấp lên 04 làn xe; **(3)** Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản được chú trọng, tổ chức thành công đấu giá 12 điểm mỏ VLXD thông thường và ban hành 05 Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 1 năm 2024. **(4)** Du lịch tiếp tục đà phát triển, lượng khách nước ngoài đến Cao nguyên đá tăng khá, lượng khách du lịch trong năm 2024 tăng 8,8% so với năm 2023, đạt 102,6% kế hoạch. **(5)** Công tác cải cách hành chính, áp dụng thủ tục dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được cải thiện. Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai tích cực, cơ sở hạ tầng nông thôn có bước nâng cấp, phát triển rõ nét. Tỷ lệ hộ nghèo giảm sâu hơn các năm trước, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân nhất là đồng bào Dân tộc thiểu số được quan tâm, cải thiện và từng bước nâng cao nhận thức trong phát triển kinh tế hàng hoá gắn với giữ gìn bản sắc văn hoá.

2. Về lĩnh vực văn hoá - xã hội

(1) Công tác giáo dục đào tạo tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh, mạng lưới trường, lớp được củng cố, cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của con em đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia tăng 7,99% so với cùng kỳ. Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia 2024 an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT đạt 97,53%; **(2)** Các hoạt động văn hóa², thể thao³ diễn ra sôi nổi, rộng khắp; **(3)** Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm có nhiều chuyển biến, tỷ lệ lao động qua đào tạo và giải quyết việc làm cho người lao động tăng so với cùng kỳ (9,86%). Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 6,26%⁴ (giảm 11.710 hộ), vượt chỉ tiêu của tỉnh và Trung ương giao. Triển khai tích cực, hiệu quả chương trình xóa nhà tạm trên địa bàn tỉnh trở thành phong trào thi đua tương thân tương ái rộng khắp⁵; **(4)** Các cơ sở y tế tích cực ứng dụng công

² Lễ hội Văn hóa, du lịch ẩm thực quốc tế Hà Giang lần thứ I năm 2024 và các Lễ hội thường niên thu hút khách du lịch trong nước và nước ngoài như: Lễ hội hoa tam giác mạch lần thứ X năm 2024; Lễ hội Khèn mông; Lễ hội chợ tình Phong Lưu Khâu Vai Lễ hội Nhảy lửa của người Pà Thẻn; Lễ hội Gầu Tào...

³ Tổ chức Lễ phát động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và “Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân” năm 2024. Phong trào chơi môn Pickleball được đông đảo nhân dân hưởng ứng tham gia.

⁴ Giảm từ 42,61% cuối năm 2023 xuống còn dưới 36,35% cuối năm 2024.

⁵ Theo Báo cáo số 523/BC-SLĐTBXH ngày 03/12/2024 của Sở LĐ-TB và XH, đến ngày 30/11/2024, toàn tỉnh đã khởi công xây dựng được 506/ tổng số 2.541 ngôi nhà trong danh sách rà soát đợt 1, trong đó có 34 ngôi

nghe thông tin⁶ trong việc chẩn đoán và điều trị bệnh được thực hiện hiệu quả, giảm tỷ lệ chuyển tuyến. Tình trạng thiếu vắc-xin tiêm phòng cho trẻ em dưới 01 tuổi đã được khắc phục kịp thời; (5) Các hoạt động thông tin, truyền thông được đẩy mạnh. Công tác chuyển đổi số đạt kết quả quan trọng trên cả 3 trụ cột chính⁷.

3. Về Lĩnh vực Pháp chế

Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhất trí với những kết quả đạt được, một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong lĩnh vực xây dựng thể chế, tổ chức bộ máy, cải cách hành chính, quốc phòng, an ninh, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

4. Về lĩnh vực Dân tộc

Ban Dân tộc HĐND tỉnh nhất trí với nhận định, đánh giá về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, giải pháp thực hiện nhiệm vụ triển kinh tế - xã hội năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 và triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia của UBND tỉnh, cụ thể: (1) UBND tỉnh đã tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chỉ đạo thực hiện kịp thời chính sách dân tộc và công tác dân tộc; các chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục, y tế, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, an sinh xã hội được triển khai đồng bộ và có hiệu quả. Đời sống vật chất và tinh thần đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi của tỉnh được cải thiện, cơ sở hạ tầng có nhiều thay đổi tích cực; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số ổn định, nhân dân yên tâm lao động sản xuất, đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; (2) UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG. Kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành 08 Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thực hiện 03 Chương trình năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố và 01 Nghị quyết lựa chọn huyện Bắc Quang và Quang Bình thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các CTMTQG giai đoạn 2024-2025. Phát động phong trào thi đua “60 ngày đêm giải ngân vốn đầu tư công, 3 chương trình MTQG”. Đến nay, qua thực hiện phong trào thi đua đã phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tập trung nguồn lực, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Ước giải ngân cả năm 2024 là 3.134.102 triệu đồng/4.509.748 triệu đồng, đạt 69,5% kế hoạch.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Các Ban HĐND tỉnh đồng tình với các khó khăn, tồn tại, hạn chế đã nêu trong báo cáo. Ngoài ra thông qua hoạt động giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh nhấn mạnh thêm một số khó khăn, hạn

nhà đã lợp mái và hoàn thành khoảng 80%. 11/11 huyện, thành phố; 193/193 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn.

⁶ Duy trì 100% bệnh viện sử dụng thẻ Căn cước công dân thay thế thẻ BHYT trong khám, chữa bệnh.

⁷ Hoàn thành đầu tư Trục chia sẻ tích hợp dữ liệu (LGSP) của tỉnh và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để tra cứu, khai thác với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

chế, tồn tại, đề nghị UBND tỉnh quan tâm và có các giải pháp để tiếp tục lãnh, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện:

1. Về lĩnh vực kinh tế

- Việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế năm 2024 của tỉnh còn 05 chỉ tiêu kinh tế ước không đạt kế hoạch đề ra. Trong đó, một số chỉ tiêu quan trọng như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt 7,0% thấp hơn kế hoạch đề ra (7,5%); Thu sử dụng đất đạt thấp: 174,76 tỷ đồng đạt 43,7% dự toán trung ương giao và đạt 25,9% dự toán tỉnh giao; Chi đầu tư phát triển đạt 3.737/5.008,2 tỷ đồng, đạt 72,4% kế hoạch tỉnh giao; Tăng trưởng tín dụng ước thực hiện là 5,0%, giảm 3% so với kế hoạch năm 2024.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thi công của một số dự án⁸. Việc quản lý các đơn vị tư vấn giám sát thực hiện chưa hết trách nhiệm dẫn đến chất lượng một số công trình kém chất lượng. Việc thực hiện các Dự án tái định cư chưa kịp thời, nhiều dự án điện đã hoàn thành xong từ lâu nhưng chưa hoàn chỉnh, khắc phục hồ sơ thủ tục để triển khai bàn giao cho Ngành Điện quản lý và đóng điện cho Nhân dân. Công tác thanh quyết toán các công trình tồn đọng lâu ngày chưa được giải quyết xong dứt điểm.

- Công tác triển khai thực hiện và giải ngân các nguồn vốn ODA trên địa bàn tỉnh rất chậm, có nhiều hạng mục công trình chậm tiến độ và phải trình HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện và thời gian giải ngân của dự án nhiều lần (*Dự án Phát triển đa mục tiêu vùng đồng bào dân tộc thiểu số các xã nghèo huyện Xin Mần tỉnh Hà Giang điều chỉnh thời gian đến 31/12/2025; Dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - Tiểu dự án tại Hà Giang điều chỉnh thời gian đến 30/6/2028*);

- Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư công: Công tác đấu thầu thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, tuy nhiên thực tế cho thấy tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu thấp, tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu dưới 1%⁹ trên giá gói thầu xây lắp; Còn để xảy ra vi phạm về đấu thầu tại dự án Đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang dẫn tới phải xử lý trách nhiệm cán bộ, Đảng viên.

⁸ Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang; Dự án Đường nội thị, thị trấn Yên Bình huyện Quang Bình (đoạn 15; đường nối đoạn 15 - đoạn 7); Dự án Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.2, xã Tân Quang đi UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang.

⁹ (1) Dự án cải tạo nâng cấp ĐT 176 - Yên Minh- Mậu Duệ- Mèo Vạc: Tổng mức đầu tư 239,4 tỷ đồng, tỷ lệ tiết kiệm các gói thầu xây lắp qua đấu thầu chỉ đạt 0,067% (206,490 tỷ đồng/206,628 tỷ đồng) tiết kiệm được 138 triệu đồng, trong khi đó các gói thầu tư vấn bằng hình thức chỉ thầu tỷ lệ tiết kiệm cao 5,06% (5,8 tỷ đồng/6,2 tỷ đồng); (2) Dự án cầu số 2 qua Sông Lô, Quốc lộ 2 xã Thanh Thủy huyện Vị Xuyên; tổng mức đầu tư 61,7 tỷ đồng. Tỷ lệ tiết kiệm các gói thầu thi công qua đấu thầu chỉ đạt 0,3% (50,673 tỷ đồng/50,520 tỷ đồng) tiết kiệm được 153 triệu đồng; trong khi đó các gói thầu tư vấn bằng hình thức chỉ thầu tỷ lệ tiết kiệm lại cao 15% (3,5 tỷ đồng/2,9 tỷ đồng); (3) Dự án cải tạo nâng cấp DT 183 và đường Phố Cáo, Đồng Yên giáp địa danh Lục Yên, tỉnh Yên Bái; Tổng mức đầu tư 299,9 tỷ đồng. Tỷ lệ tiết kiệm các gói thầu xây lắp 0,17%; trong khi các gói thầu tư vấn bằng hình thức chỉ thầu tỷ lệ tiết kiệm là 22,7%.

- Một số dự án có nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh vẫn trong tình trạng dở dang, hoặc triển khai chậm kéo dài nhiều năm, chưa có giải pháp khắc phục triệt để.

- Đề án phát triển bền vững cây cam sành có nguy cơ không đạt mục tiêu đề ra, tình hình diện tích cây cam sành có xu hướng giảm lớn do sâu bệnh nhưng chưa có giải pháp để khắc phục triệt để.

*** Một số nội dung đề nghị báo cáo làm rõ:**

- Đề nghị UBND tỉnh báo cáo làm rõ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Giải phóng mặt bằng Dự án Đường Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang và Dự án tái định cư cho các hộ dân thu hồi đất thi công đường Đồi Cầu Mè – Công viên nước Hà Phương thành phố Hà Giang. Giải pháp chỉ đạo trong thời gian tới để đảm bảo yêu cầu giải phóng mặt bằng, tái định cư theo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh.

- Đề nghị UBND Tỉnh báo cáo kết quả công tác khắc phục, hoàn chỉnh hồ sơ, thẩm tra, phê duyệt quyết toán các Dự án, công trình đã hoàn thành từ năm 2020 trở về trước, tồn đọng lâu ngày chưa hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán được.

- Đề nghị UBND tỉnh báo cáo về kết quả công tác hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục, bàn giao các công trình đường điện, trạm biến áp đã hoàn thành, tồn đọng lâu ngày nhưng chưa bàn giao cho ngành điện quản lý, chưa đóng điện cho nhân dân sử dụng được.

2. Về Lĩnh vực văn hoá – xã hội:

- Chất lượng giáo dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu và chưa đồng đều giữa các địa phương, chất lượng trường chuẩn quốc gia chưa bền vững. Cơ sở vật chất các đơn vị trường học¹⁰, trang thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu¹¹. Việc tuyển dụng giáo viên theo chỉ tiêu biên chế được giao và hợp đồng giáo viên theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính phủ còn gặp khó khăn.

- Tỷ lệ xã, thôn có nhà văn hoá đáp ứng theo tiêu chuẩn của Bộ VH-TT&DL còn thấp (*cấp xã 39%, cấp thôn 45%*); xây dựng Khu liên hợp thể thao và văn hoá tỉnh (*giai đoạn I*) chưa đảm bảo tiến độ. Công tác tuyên truyền, vận động xóa bỏ phong tục, hủ tục lạc hậu nhiều nơi còn hình thức, chưa thực sự hiệu quả.

- Chất lượng đào tạo nghề chưa có nhiều chuyển biến tích cực nhất là đào tạo nghề dưới 03 tháng; đào tạo nghề chưa gắn với yêu cầu sử dụng lao động và nhu cầu xã hội, do đó không phát huy được hiệu quả sau đào tạo.

¹⁰ Đến nay, toàn tỉnh có 10.386 phòng học, trong đó số phòng học kiên cố 6.859 phòng, tỷ lệ kiên cố đạt 66,04%; tỷ lệ bán kiên cố là 31,49%; tỉ lệ các phòng học tạm là 2,46%. Nhu cầu cần đầu tư kiên cố hóa trường, lớp học toàn tỉnh là 1.584 phòng; thiếu khoảng 500 nhà vệ sinh; toàn tỉnh có 2.309 phòng công vụ giáo viên, đáp ứng được 68,7% nhu cầu, số lượng cần bổ sung trong thời gian tới là 1.053 phòng.

¹¹ Số lượng thiết bị dạy học tối thiểu bậc học mầm non đạt 46,9%; tiểu học đạt 46,4%; THCS đạt 43,1%; THPT đạt 54,1%.

- Nhận thức của người dân về vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc chưa được nâng cao. Chất lượng dịch vụ tuyến y tế cơ sở còn nhiều hạn chế.

- Một số trang thông tin điện tử cấp xã hoạt động kém hiệu quả, chưa phản ánh kịp thời hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

3. Về Lĩnh vực pháp chế:

- Việc công bố, công khai và giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của một số cơ quan, đơn vị còn chậm so với thời gian quy định, việc thực hiện các TTHC và thanh toán trên môi trường điện tử chưa cao. Việc đầu tư cho trang thiết bị phục vụ cải cách TTHC chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Chất lượng các cuộc thanh tra, thực hiện các kết luận thanh tra còn nhiều hạn chế.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2025 vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo đảm thao trường, bãi tập phục vụ huấn luyện và kinh phí chi cho công tác huấn luyện, hoạt động của dân quân ở các xã, thị trấn theo Đề án.

4. Lĩnh vực dân tộc:

- Đời sống của đồng bào vùng DTTS&MN còn có nhiều khó khăn; công tác xóa đói, giảm nghèo tuy có tiến bộ, song tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo vẫn còn cao; công tác giảm nghèo chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo cao; chênh lệch mức sống giữa vùng đồng bào DTTS với các vùng khác còn lớn.

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm tại chỗ chưa thật sự hiệu quả, còn nhiều lao động DTTS thiếu việc làm dẫn đến thu nhập không ổn định, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới.

- Tình trạng tảo hôn, sinh con khi chưa thành niên tại một số địa phương còn ở mức cao, xu hướng tăng giảm thất thường¹².

- Năm 2024, trên địa bàn tỉnh xảy ra nhiều đợt thiên tai, đặc biệt là cơn bão Yagi đã gây thiệt hại vô cùng nặng nề trên địa bàn các huyện, thành phố. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó có việc triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

¹² 3 tháng đầu năm 2024: Toàn tỉnh có 1.798 cặp kết hôn, trong đó có 109 cặp tảo hôn, chiếm 6,06%; tổng số người tảo hôn 108 người, trong đó: Mông 88 người; Dao 16 người; Tày 02 người; Nùng 02. Theo Báo cáo của Sở Y tế từ năm 2021 đến nay chỉ tính trong độ tuổi 14 - 16 tuổi đã có 551 cháu mang thai, 374 cháu sinh con.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025; DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KT-XH, QUỐC PHÒNG – AN NINH NĂM 2025

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và tạo dựng, hoàn thiện các yếu tố nền tảng, tạo đà thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2026-2030. Các Ban HĐND tỉnh cơ bản đồng tình với mục tiêu, chỉ tiêu và các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm trong báo cáo trình kỳ họp, đồng thời kiến nghị thêm một số nội dung sau:

a) Về lĩnh vực kinh tế:

- Đề nghị tiếp tục quan tâm, cân đối, huy động, lồng ghép các nguồn vốn để bổ sung kinh phí cho các địa phương hoàn thành các tiêu chí xã NTN; tiếp tục hỗ trợ xi măng cho các xã hoàn thiện đường bê tông đến các thôn bản; bổ sung kinh phí để các xã đã được công nhận chuẩn NTM có kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở hạ tầng, đảm bảo và duy trì và nâng cao các tiêu chí; ưu tiên, rà soát bổ sung thêm nguồn lực cho 02 huyện phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM vào năm 2025.

- Quan tâm bố trí đủ vốn để thực hiện dự án đảm bảo hoàn thành theo đúng tiến độ đối với các dự án trọng điểm như: Dự án Đường Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang; Khu liên hợp thể thao giai đoạn 1...; đồng thời, xem xét, nghiên cứu trình HĐND tỉnh tiếp tục cho chủ trương đầu tư dự án “*Khu liên hiệp thể thao và văn hoá tỉnh giai đoạn 2*” giai đoạn 2026-2030 để thực hiện đồng bộ các hạng mục dự án, nhằm phát huy hiệu quả, đảm bảo đầy đủ các hạng mục phục vụ cho luyện tập và thi đấu thể dục thể thao.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn ODA. Chỉ đạo các huyện, các BQL cần tập trung bố trí thanh toán dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản đối với các dự án, công trình đã hoàn thành quyết toán từ năm 2020 trở về trước. Tiếp tục nâng cao quản lý chất lượng các dự án, công trình và tăng cường việc rút gọn các hồ sơ, thủ tục XD CB, giảm phiền hà, tạo điều kiện thuận lợi cho Doanh nghiệp trong thực hiện xây dựng, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình.

- Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vướng mắc, tồn tại trong công tác nghiệm thu, bàn giao, đóng điện cho nhân dân sử dụng. Xem xét, quyết định và quy định việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các Công trình điện để đảm bảo khi dự án hoàn thành sẽ thuận tiện, không còn vướng mắc như giai đoạn vừa qua.

b) Về lĩnh vực văn hoá – xã hội:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục tỉnh Hà Giang giai đoạn 2023-2030. Quan tâm củng cố, duy trì chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện sắp xếp lại mạng lưới các trường

và cơ sở giáo dục đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, chất lượng gắn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo đáp ứng được yêu cầu giảng dạy.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân và chương trình tiêm chủng mở rộng; Tăng cường tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc, nâng cao hiệu quả hoạt động y tế dự phòng.

- Chỉ đạo rà soát đánh giá, kiểm định chất lượng đào tạo nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo nghề dưới 3 tháng cho lao động nông thôn; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Thực hiện có hiệu quả chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu đảm bảo thực chất, hiệu quả tránh bệnh thành tích; Ưu tiên bố trí nguồn lực xây dựng hoàn thiện Khu liên hợp thể thao và văn hoá tỉnh (*giai đoạn I*). Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của trang thông tin điện tử cấp xã.

c) Về Lĩnh vực pháp chế:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách công vụ; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính, nhất là dịch vụ công trực tuyến. Sớm nghiên cứu, tham mưu ban hành chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Nâng cao chất lượng thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước các cấp, các ngành trên các lĩnh vực; chú trọng thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố quốc phòng - an ninh vững mạnh toàn diện, sẵn sàng chiến đấu cao; Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà phá bom, mìn, vật liệu nổ và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Quan tâm bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh từ nay đến năm 2025 để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết đã đề ra. Chỉ đạo Sở Tài nguyên Môi trường phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các địa phương tổ chức rà soát hiện trạng, quy hoạch sử dụng đất quốc phòng làm thao trường, bãi tập, trụ sở làm việc; tổ chức thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh quyết định giao đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm các thoả thuận hợp tác đã ký kết với các tổ chức, đối tác nước ngoài, phối hợp quản lý đường biên, mốc giới với các địa phương phía Trung Quốc. Quản lý chặt chẽ các đoàn ra, đoàn vào trong thực hiện công tác đối nội, đối ngoại của tỉnh.

d) Lĩnh vực dân tộc:

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả chủ trương đường lối, cơ chế chính sách đặc thù để phát triển KT-XH trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

- Tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp quyết liệt, đồng bộ khắc phục hậu quả thiên tai giúp người dân ổn định đời sống, phát triển sản xuất. Xây dựng chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN phải đặc biệt quan tâm đến ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai. Rà soát quy hoạch, sắp xếp bố trí lại dân cư mang tính bền vững, ổn định lâu dài, tập trung trồng rừng và bảo vệ rừng. Kiên quyết không để người dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ sạt lở.

- Tiếp tục quan tâm công tác đào tạo nghề, tổ chức tập huấn để chủ động giải quyết việc làm cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào DTTS.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh về thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030; Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 24/02/2022 của BTV Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2030.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025 và Dự thảo Nghị quyết nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025.

Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Kỳ họp./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Hà Giang khoá XVIII;
- Đại biểu dự Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh;
- LĐ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐ, CV Phòng Công tác HĐND, TT-DN;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN**



Trần Xuân Thủy